

Số: /QĐ-UBND Lộc Hà, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Lộc Hà năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Lộc Hà lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Căn cứ Chương trình số 16-CTr/HU ngày 28/10/2022 của Huyện ủy Lộc Hà về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Chỉ thị số 25-CT/HU ngày 12/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hệ thống chính trị đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 12990/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước huyện Lộc Hà giai đoạn 2021 - 2030;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Lộc Hà năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND&HĐND huyện, Trưởng các phòng chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Khoa học - Công nghệ, Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Hùng**

**KẾ HOẠCH****Cải cách hành chính huyện Lộc Hà năm 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2023  
Của Chủ tịch UBND huyện)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030<sup>1</sup>; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 12-NQ/TU); Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, chất lượng điều hành của cơ quan hành chính nhà nước.

- Cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết giữa các ngành, các cấp theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, đơn giản; cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất, chất lượng và hiệu quả; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

**2. Yêu cầu**

- Triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2023. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương

---

<sup>1</sup>Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030.

trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 gắn với nghị quyết cấp ủy đảng, chương trình, kế hoạch, đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- Công tác CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn trách nhiệm của người đứng đầu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2023.

- Các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa và Thông tin, Văn phòng UBND & HĐND huyện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc phòng mình quản lý; UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị mình.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

### **1. Chỉ đạo điều hành CCHC**

1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của huyện; 100% các đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 (*cấp huyện hoàn thành trước 20/01/2023; cấp xã, thị trấn hoàn thành trước ngày 30/01/2023*).

1.2. Phấn đấu cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) và các chỉ số có liên quan: Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), phấn đấu nằm trong nhóm 05 huyện, đứng đầu trong toàn tỉnh.

1.3. Tối thiểu 50% đơn vị, địa phương được kiểm tra CCHC trong năm 2023; 100% các đơn vị, địa phương ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra CCHC các đơn vị trực thuộc đảm bảo thực chất và đúng quy định.

### **2. Cải cách thể chế**

2.1. Phấn đấu từ 80% trở lên nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của UBND tỉnh giao quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

2.2. Phấn đấu từ 80% văn bản quy phạm pháp luật trở lên của Trung ương, của tỉnh, của huyện được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc

thẩm quyền giải quyết của ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, thị trấn đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%, 55% số hồ sơ tiếp nhận của cấp huyện, xã, thị trấn.

3.2. 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

3.3. Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

3.4. 100% quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC được xây dựng, soát xét, kiểm tra, thẩm định, công bố, công khai kịp thời theo đúng quy định pháp luật hiện hành. 90% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai về danh mục và quy trình nội bộ.

3.5. Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

3.6. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 85% trở lên.

3.7. Tổ chức đối thoại của lãnh đạo UBND huyện với người dân, doanh nghiệp.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

4.1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định liên quan của pháp luật.

4.2. Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành.

4.2.1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước;

4.2.2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước ở các đơn vị, địa phương; phát hiện và xử kịp thời các vấn đề về phân cấp phân quyền.

4.3. Về biên chế, vị trí việc làm

4.3.1. Tổ chức giao biên chế năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị theo chỉ

tiêu được cấp có thẩm quyền phân bổ và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

4.3.2. Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc giao chỉ tiêu, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định; thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

4.3.3. Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước của huyện năm 2023, Kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện năm 2023; Kế hoạch sử dụng biên chế năm 2023.

4.3.4. Tiếp tục phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các ngành.

4.3.5. Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

## **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Tổng hợp kết quả, báo cáo Sở Nội vụ các nội dung về quản lý cán bộ công chức viên chức (CBCCVC) như: Báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ CBCCVC năm 2022; kết quả đánh giá CBCCVC năm 2022; số liệu CBCCVC bị xử lý kỷ luật năm 2022; tiền lương bình quân của CBCCVC năm 2022.

- Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023.

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng CBCCVC theo Kế hoạch đã được ban hành.

+ Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022.

- Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp đảm bảo vị trí việc làm theo chỉ tiêu biên chế được giao.

- Thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, vượt khung năm 2023.

5.1. 85% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí công việc theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.

5.2. 90% cán bộ, công chức cấp huyện, 85% cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên

môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (*trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền*).

## **6. Cải cách tài chính công**

6.1. Giảm tối thiểu 2% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của các đơn vị sự nghiệp công lập.

6.2. 100% cơ quan hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

6.3. 100% đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

7.1. 100% cơ quan nhà nước các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% hệ thống cơ sở dữ liệu mới xây dựng của các đơn vị, địa phương, cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện.

7.2. Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh, huyện đến cấp xã, thị trấn và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia.

7.3. 100% ban ngành cấp huyện, cấp xã, thị trấn thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt tương ứng các cấp là 60%/40% (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

7.4. 80% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

7.5. 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn huyện theo lộ trình của cấp trên.

7.6. Từng bước thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

7.7. 100% cơ quan, đơn vị duy trì, cải tiến hệ thống tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015; 15% đơn vị sự nghiệp cấp huyện, 62,5 % trường THPT, 45% trường THCS hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng năm 2023; xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan HCNN cấp huyện, xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015, điện tử hóa 30% số quy trình đã xây dựng; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng tại 25% UBND xã.

## **8. Tác động CCHC đến sự phát triển kinh tế - xã hội**

8.1. Thu hút khoảng 200 tỷ đồng vốn đăng ký đầu tư.

8.2. Phần đầu đạt chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn và chỉ tiêu thành lập mới doanh nghiệp theo Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

8.3. Tỷ lệ doanh nghiệp phát sinh thực hiện đăng ký kê khai thuế qua mạng và đăng ký nộp thuế điện tử đạt 100%; tỷ lệ doanh nghiệp nộp tiền thuế điện tử

(doanh nghiệp nộp thuế bằng phương thức điện tử/DN nộp tiền) đạt từ 95% trở lên.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

- Tiếp tục chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các cơ đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tinh giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết 12-NQ/TU và Đề án của UBND tỉnh, Chỉ thị của Huyện ủy về CCHC một cách đồng bộ, hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ của cấp trên giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện CCHC từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử của huyện, trang thông tin điện tử của các địa phương và các cơ quan trên địa bàn huyện; nâng cao vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; khuyến khích xây dựng các mô hình, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; đánh giá kết quả CCHC hằng năm của các đơn vị, địa phương; đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, điều tra xã hội học để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện.



- Tổ chức công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các đơn vị, địa phương.

## **2. Cải cách thể chế**

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước; nhất là các lĩnh vực: hỗ trợ, thu hút đầu tư, đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, tài chính ngân sách, hộ tịch....

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản đã ban hành, kịp thời phát hiện và xử lý các văn bản trái pháp luật theo quy định.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Tổ chức thi hành có hiệu quả hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách do Trung ương, tỉnh đã ban hành.

+ Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

+ Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

+ Thực hiện tốt chỉ tiêu kế hoạch xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản<sup>2</sup> liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất

---

<sup>2</sup>Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh một cách quyết liệt, có hiệu quả

lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã, thị trấn để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý; ưu tiên tập trung giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị. Đối với các đơn vị có nhiều lĩnh vực tương tác với người dân, doanh nghiệp, như: UBND thị trấn Lộc Hà, UBND các xã: Thạch Châu, Mai Phụ, Hộ Độ, Hồng Lộc; phấn đấu xây dựng bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiến tới hiện đại, hiệu quả, chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ công toàn trình và được số hóa kết quả giải quyết.

- Phấn đấu không có hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn; trong trường hợp trễ hạn vì lí do khác phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trong việc giải quyết TTHC.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc “4 tăng, 2 giảm, 3 không”, và “4 xin, 4 luôn” trong giao dịch hành chính với cá nhân, tổ chức. Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND cấp xã, thị trấn. Công khai kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên Cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử của UBND các xã, thị trấn.

- Mở rộng triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và UBND các xã, thị trấn tạo điều kiện thuận lợi trong giao dịch công việc của tổ chức, công dân.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

khóa XII; Công điện số 209/CĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý, trong đó tăng cường việc phân cấp nhằm làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.

- Thực hiện tốt quy định của tỉnh về định mức bình quân học sinh/lớp và định mức biên chế cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện tốt việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối lãnh đạo quản lý thẩm quyền quản lý. Thực hiện tốt các quy định về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật... và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

- Đổi mới phương án, phương thức tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng và quản lý viên chức theo hướng cạnh tranh, công khai, minh bạch; thu hút nhân tài, đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế, giải quyết dôi dư công chức cấp xã, viên chức giáo dục; bố trí, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đảm bảo quy định.

- Triển khai thực hiện tốt Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Quy định điều động, luân chuyển giáo viên có thời hạn từ nơi thừa đến nơi thiếu theo quy định của tỉnh.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính. Thực hiện quyền tự chủ gắn với trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Nâng cao hiệu quả các khoản chi tài chính khu vực công thông qua việc chuyển đổi mô hình và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp theo hướng giảm dần việc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Rà soát, xây dựng Kế hoạch đầu tư công huyện Lộc Hà năm 2023.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị**

- Tập trung các giải pháp phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo quy định<sup>3</sup>; hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng và nâng cấp đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối 4 cấp.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo quy định<sup>4</sup>. Phát triển nền tảng tích hợp, chia

<sup>3</sup>Theo Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

<sup>4</sup> Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

sẽ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ quốc gia (NGSP), bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia được đưa vào khai thác sử dụng.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền các cấp, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp. Thực hiện các chế độ báo cáo (*báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...*), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các bộ, ngành, UBND tỉnh công bố. Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng...

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống tập trung. Duy trì, mở rộng phạm vi, quy mô trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với các đơn vị của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT), ở các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế về triển khai ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số. Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng cho cán bộ chuyên trách CNTT, cấp huyện, xã, thị trấn. Đào tạo chuyên sâu về chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách CNTT. Tổ chức tuyên truyền đến người dân thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để phát huy các chỉ số thành phần, các chỉ tiêu của Bộ Chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) đạt kết quả tốt, khắc phục các chỉ số thành phần, chỉ tiêu còn xếp hạng thấp, hoặc giảm thứ hạng để kết quả Chỉ số DTI năm 2023 tăng điểm số và tăng hạng so với năm 2022.

## 7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục tổ chức duy trì, cải tiến có hiệu quả việc áp dụng HTQLCL tại các cơ quan đơn vị đã xây dựng và áp dụng đảm bảo yêu cầu TCVN ISO 9001:2015.

---

- Xây dựng mở rộng hệ thống quản lý chất lượng tại 25% UBND xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới.

- Xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, xã, thị trấn; thực hiện điện tử hóa các quy trình đã xây dựng.

- Soát xét, thẩm định danh mục và quy trình nội bộ theo các quy định của pháp luật hiện hành trước, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị; phối hợp lồng ghép các cuộc kiểm tra CCHC để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động xây dựng và áp dụng HTQLCL ISO 9001:2015 trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức đào tạo nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức tại các cơ quan đã xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

## **8. Tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội**

### **8.1. Mức độ thu hút đầu tư**

- **Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng và giải pháp của quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;** tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch huyện kết hợp với xúc tiến đầu tư; tiếp tục cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quy hoạch huyện để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu quy hoạch tỉnh theo quy định; rà soát bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung, lập mới các quy hoạch phù hợp với quy hoạch huyện.

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử của huyện và các địa phương.

- Tiếp tục rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tạo môi trường bình đẳng, thuận lợi đối với các nhà đầu tư

- Vận hành có hiệu quả trang thông tin điện tử về pháp luật, chính sách thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng cơ hội đầu tư. Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; điều hành quản trị tốt diễn đàn “*Doanh nghiệp hỏi - Cơ quan Nhà nước trả lời*”.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm đã được cấp

trên đồng ý chủ trương; các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

### 8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm

- Tiếp tục tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các ban, ngành và UBND cấp huyện trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những đơn vị, cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt cơ chế chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Tích cực tạo điều kiện tối đa tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cung cấp miễn phí các tờ gấp, cẩm nang hướng dẫn quy trình thực hiện đăng ký doanh nghiệp, đẩy mạnh đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên "*Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp*" và tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư, thủ tục đầu tư, địa bàn đầu tư...

### 8.3. Thu ngân sách của huyện

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu ngân sách ngay từ đầu năm. Thực hiện tốt chính sách thuế trong thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Chỉ đạo quản lý, khai thác nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả; phấn đấu đạt mức cao nhất dự toán thu ngân sách.

- Tăng cường công tác kiểm tra thuế; đẩy mạnh chống chuyển giá, trốn thuế. Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế.

- Tăng tỷ lệ nhận - xử lý - trả hồ sơ, TTHC điện tử, trực tuyến; làm tốt công tác tuyên truyền hỗ trợ chính sách pháp luật thuế, tuyên truyền CCHC thuế; Quản trị, vận hành và khai thác hệ thống mạng, hạ tầng truyền thông và các ứng dụng đảm bảo hiệu quả, chất lượng, bảo mật và an toàn dữ liệu theo quy định.

## IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo **Phụ lục** (gửi kèm).

## V. KINH PHÍ

UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị, địa phương theo quy định. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo kế hoạch, dự án thực hiện theo kinh phí của kế hoạch, dự án được phê duyệt.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các phòng thực hiện các lĩnh vực/nội dung của huyện<sup>5</sup> về CCHC như: Văn phòng UBND & HĐND huyện và các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính - Kế hoạch... chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì theo Kế hoạch này và đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- UBND huyện chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy công tác CCHC; quan tâm bố trí nhân lực, tài chính, thời gian và các nguồn lực cần thiết; chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC, đồng thời có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm để làm tốt hơn trong từng tháng, quý và năm.

### 1. Giám đốc Trung tâm Hành chính công, trưởng các ngành cấp huyện; chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn

1.1. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Giám đốc Trung tâm Hành chính công, trưởng các phòng phụ trách các tiêu chí; chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn; thủ trưởng các đơn vị có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Nghị quyết số 12-NQ/TU, Đề án triển khai của UBND tỉnh và phù hợp thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Kế hoạch CCHC năm 2023 của các đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp, theo dõi chung.

1.2. Thực hiện nghiêm quy định tại Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC.

Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các

<sup>5</sup>Chỉ đạo điều hành CCHC, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.



cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính

1.3. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội thúc đẩy CCHC, nhất là TTHC; rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

1.4. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả. Định kỳ hàng quý có báo cáo kết quả lấy kiến đánh giá phục vụ công tác chỉ đạo điều hành CCHC của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

1.5. Tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị theo quy định.

1.6. Triển khai việc đánh giá kết quả công tác CCHC qua xác định Chỉ số CCHC hằng năm đối với cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thực chất, khách quan, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ CCHC.

## **2. Phòng Nội vụ**

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, triển khai kế hoạch này và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch; tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn huyện; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC của huyện để tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC có chất lượng, hiệu quả.

## **3. Trung tâm Hành chính công huyện**

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành và các đơn vị, địa phương liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận và trả kết quả” tại Trung tâm Hành chính công huyện.

- Thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao tại Trung tâm. Giám sát cán bộ, công chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công theo chỉ đạo của UBND huyện.

- Tăng cường các hình thức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC.

#### **4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhất là thông tin, tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm tốt, cũng như các tồn tại, hạn chế và góp ý, hiến kế cho các cấp chính quyền làm tốt hơn công tác này. Đồng thời nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

#### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện**

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các khâu, lĩnh vực trong tiến trình CCHC; nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện CCHC nhà nước các cấp; vận động người dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí giám sát việc thực hiện CCHC góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Giám đốc Trung tâm Hành chính công các phòng phụ trách các tiêu chí CCHC cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn; thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

**KHUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2023 CỦA HUYỆN LỘC HÀ**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 01/2023 của UBND huyện Lộc Hà)

<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; tuyên truyền CCHC</b>	1.1. Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của huyện.	Xây dựng kế hoạch kèm theo khung	Phòng Nội vụ	Các phòng phụ trách tiêu chí CCHC.	Trước ngày 20/01/2023	0	
	1.2. Tổ chức triển khai kịp thời kế hoạch CCHC của huyện năm 2023 đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Trên cơ sở Kế hoạch CCHC của huyện, UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch CCHC của địa phương.	Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo; Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	- Các phòng phụ trách tiêu chí CCHC. - Các cơ quan, đơn vị; - UBND các xã, thị trấn.	- Thường xuyên trong năm; - Kế hoạch CCHC các xã, thị trấn ban hành trước 30/01/2023.	Theo dự toán được cấp	
	1.3. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, trong đó quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ CCHC.	- Kế hoạch CCHC năm; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; - UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	1.4. Đẩy mạnh kiểm tra công tác CCHC; xây dựng, đổi mới cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị	- Kế hoạch kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện	- Phòng Nội vụ; - Văn phòng HĐND & UBND huyện.	- Các cơ quan, đơn vị; - UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch kiểm tra: Quý I/2023; - Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023.	10	
	1.5. Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối việc sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện.	- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng HĐND & UBND huyện; - Phòng Nội vụ.	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/2023	Theo dự toán được cấp	
	1.6. Tiếp tục triển khai đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC đối với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	- Các phòng phụ trách tiêu chí CCHC; - UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 25/12/ 2023	Theo dự toán được cấp	
	1.7. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC	- Kế hoạch triển khai;	Phòng Văn hóa	- Các cơ quan, đơn	- Kế hoạch tuyên truyền	Theo dự toán	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
		- Báo cáo kết quả thực hiện	và Thông tin	vị; - UBND các xã, thị trấn.	CCHC: Quý I/2023; - Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	được cấp	
	1.8. Thực hiện đổi mới cách thức, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	Theo dự trù kinh phí riêng	
<b>2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật</b>	2.1. Rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản pháp luật; - Xử lý văn bản trái pháp luật, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện; - Văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn.	- Kế hoạch rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản hoàn thành trước tháng 02/2023; - Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023.	Theo dự toán được cấp	
	2.2. Theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn.	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
		thực hiện.			hoàn thành trước tháng 01/2023; - Báo cáo 6 tháng và Báo cáo năm trước ngày 10/11/2023.		
	2.3. Triển khai và kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL của Trung ương, tỉnh, huyện ban hành.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn.	- KH kiểm tra hoàn thành trước tháng 1/2023; - Báo cáo kết quả trước ngày 10/11/2023.	0	
<b>3. Cải cách thủ tục hành chính</b>	3.1. Kiểm soát thủ tục hành chính.	- Kế hoạch; - Văn bản hướng dẫn, đơn đốc; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện.	UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch kiểm soát TTHC hoàn thành trước tháng 01/2023; - Báo cáo định kỳ hàng quý và báo cáo năm.	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	3.2. Công khai, niêm yết trên trang thông tin điện tử, tại trụ sở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và xã, thị trấn và trên cổng dịch vụ công của tỉnh. - 100% thủ tục hành chính được rà soát, cập nhật - 100% kết quả giải quyết TTHC hàng tháng, hàng quý được công khai.	- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	- Thường xuyên trong năm; - Báo cáo theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.	0	
	3.3. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả 100% TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, thị trấn. Thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông.	- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn.	- Thường xuyên trong năm; - Báo cáo theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.	0	
	3.4. 100% các TTHC được giải quyết đúng hạn, thực hiện công khai xin lỗi khi để xảy ra quá hạn, xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản	- Báo cáo kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	- Thường xuyên trong năm; - Báo cáo theo định kỳ hàng quý hoặc đột	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	lý trực tiếp có hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.	trong giải quyết TTHC; - Các văn bản xin lỗi trong giải quyết TTHC (nếu có).			xuất theo quy định.		
	3.5. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC. 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý, giải quyết theo quy định.	- Báo cáo kết quả thực hiện; - Các văn bản giải quyết, xử lý phản ánh, kiến nghị của cơ quan, đơn vị.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn.	- Thường xuyên trong năm; - Báo cáo theo định kỳ hằng quý hoặc đột xuất theo quy định.	0	



Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	3.6. Thực hiện nghiêm túc “4 tăng, 2 giảm, 3 không” và “4 xin, 4 luôn” trong giao dịch hành chính.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện.	UBND các xã, thị trấn	- Thường xuyên trong năm; - Báo cáo theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.	0	
	3.7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tạo điều kiện thuận lợi trong giao dịch công việc của tổ chức, công dân.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định	200	
	3.8. 100% Thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết.	- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện.	UBND các xã, thị trấn	- Văn bản rà soát: tháng 2/2023; - Thực hiện: Từ tháng 2/2023; - Báo cáo kết quả.	0	
<b>4. Cải cách tổ</b>	4.1. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy cơ	- Văn bản thực hiện;	Phòng Nội vụ;	Phòng Giáo dục và Đào	Báo cáo kết quả năm trước	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
<b>chức bộ máy</b>	quan chuyên môn cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định 120/2020/NĐCP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.	- Báo cáo kết quả thực hiện		tạo	ngày 10/11/2023		
	4.2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Các phòng ban có liên quan	Năm 2023.	0	
	4.3. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý, trong đó tăng cường việc phân cấp nhằm làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả năm trước ngày 10/11/2023.	0	
<b>5. Cải cách công vụ</b>	5.1. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.	- Kế hoạch mở lớp đào tạo, bồi dưỡng; - Báo cáo	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoàn thành trước tháng 02/2023;	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
		kết quả thực hiện			- Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023.		
	5.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý nhà nước.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	- Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023.	0	
	5.3. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, chuyển đổi vị trí công tác; khen thưởng, kỷ luật...và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Phòng Giáo dục và Đào tạo	- Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023.	0	
	5.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	5.5. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch.	Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết thực hiện	Phòng Nội vụ	- Phòng GD&ĐT; - UBND các xã, thị trấn.	Báo cáo năm trước ngày 10/11/ 2023	0	
<b>6. Cải cách tài chính công</b>	6.1. Thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Phòng Tài chính - Kế hoạch	- UBND các xã, thị trấn; - Đơn vị sự nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	0	
	6.2. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP. Thực hiện quyền tự chủ gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.	- Văn bản thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	- UBND các xã, thị trấn; - Đơn vị sự nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	20	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	6.3. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Nâng cao hiệu quả các khoản chi tài chính khu vực công thông qua việc chuyển đổi mô hình và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp theo hướng giảm dần việc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thực hiện;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tài chính</li> <li>- Kế hoạch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các xã, thị trấn;</li> <li>- Đơn vị sự nghiệp.</li> </ul>	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	10	
<b>7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử</b>	7.1. Triển khai việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành kế hoạch theo quy định;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023.</li> </ul>	Theo kinh phí được cấp	
	7.2. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai thực hiện;</li> <li>- Báo cáo kết thực hiện.</li> </ul>	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023.</li> </ul>	Theo kinh phí được cấp	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	7.3. Phát triển tích hợp Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	Theo kinh phí được cấp	
	7.4. Tiếp tục triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia	- Hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	Theo kinh phí được cấp	
	7.5. 80% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và có kỹ năng số đáp ứng yêu cầu hoạt động công vụ; 100% cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao về nhận thức, kỹ năng và nghiệp vụ quản lý và hoạt động chuyên đổi số.	Các lớp đào tạo, tập huấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	- Các phòng, ban, đơn vị; - UBND các xã, thị trấn.	Năm 2023	Theo kinh phí được cấp	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	7.6. Tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến cho doanh nghiệp, người dân	Các hình thức tuyên truyền	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	Theo kinh phí được cấp	
	7.7. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC TT toàn trình đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% DVC TT toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến	Các văn bản liên quan	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	Theo kinh phí được cấp	
	7.8. Tiếp tục triển khai việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại các phòng chuyên môn cấp huyện và	- Văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND & UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	0	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	UBND các xã, thị trấn.						
<b>8. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh</b>	8.1. Công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất, các dự án kêu gọi đầu tư vào huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	- Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Phòng Tài chính - Kế hoạch.	Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/11/ 2023	0	
	8.2. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn. Nhất là việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	- Các phòng chuyên môn có liên quan; - Ban quản lý dự án huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện trước 10/11/ 2023	0	
	8.3. Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp. Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - UBND	Báo cáo kết quả thực hiện trước 10/11/ 2023	0	



Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	<p>kê khai thuế, chế độ kế toán và chính sách thuế cho doanh nghiệp. quan tâm hỗ trợ tổ chức các lớp đào tạo quản trị kinh doanh chuyên sâu; đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp sản xuất, chế biến. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức chiêu sinh các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp, bồi dưỡng doanh dân, quản trị kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Quan tâm hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp dưới 3 tháng cho người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp.</p>			<p>các xã, thị trấn.</p>			
	<p>8.4. Tập trung ưu tiên nguồn vốn đầu tư các tuyến giao thông trọng điểm kết nối đồng bộ với mạng lưới giao thông. rà soát, đầu tư hệ thống cấp nước, cấp điện phục vụ sản xuất công nghiệp; kiên cố kênh mương, giao thông nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hoá, tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; đồng thời, tranh thủ nguồn vốn của doanh nghiệp dịch vụ công ích thủy lợi để đầu tư các công trình thủy lợi, đáp ứng nhu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Phòng Tài chính - Kế hoạch</p>	<p>- Các phòng chuyên môn có liên quan; - UBND các xã, thị trấn.</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện trước 10/11/2023</p>	<p>10</p>	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	<p>nghiệp trên địa bàn.</p> <p>8.5. Tập trung thực hiện tốt các công việc thuộc trách nhiệm của địa phương như: công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, bảo đảm an ninh trật tự, đầu tư hạ tầng đến hàng rào của dự án; hỗ trợ nhà đầu tư tìm kiếm nguồn nhân lực, các thủ tục hành chính liên quan... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án trong thời gian ngắn nhất.</p>	Báo cáo kết quả thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tài nguyên và Môi trường;</li> <li>- Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tài chính - Kế hoạch;</li> <li>- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.</li> </ul>	Báo cáo kết quả thực hiện trước 10/11/2023	0	
	8.6. Tăng cường hoạt động đối thoại với doanh nghiệp; tiếp thu, giải đáp phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.	Văn bản triển khai	Phòng Tài chính - Kế hoạch	UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện trước 10/11/2023.</li> </ul>	0	

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

